

Ôn tập phần I

Động vật không xương sống

I. Tính đa dạng của động vật không xương sống

Ngành Động vật nguyên sinh	Ngành Ruột khoang	Các ngành Giun	Ngành Thân mềm	Ngành Chân khớp
<i>Trùng roi</i> – Có roi – Có các hạt diệp lục	<i>Hải quỳ</i> – Cơ thể hình trụ – Nhiều tua miệng – Thường có vách xương đá vôi	<i>Sán dây</i> – Cơ thể dẹp – Thường có hình lá hoặc kéo dài	<i>Ốc sên</i> – Vỏ đá vôi xoắn ốc – Có chân lẻ	<i>Con tôm</i> – Có chân bơi, chân bò – Thở bằng mang
<i>Trùng biến hình</i> – Có chân giả – Có nhiều không bào – Luôn luôn thay đổi hình dạng	<i>Sứa</i> – Cơ thể hình chuông – Thủy miệng kéo dài	<i>Giun đũa</i> – Cơ thể hình ống dài thường 2 đầu – Tiết diện ngang tròn	<i>Vẹm</i> – Hai mảnh vỏ đá vôi – Có chân lẻ	<i>Nhện</i> – Có 4 đôi chân – Thở bằng phổi và ống khí
<i>Trùng đế giày</i> – Có miệng và khe miệng – Có nhiều lông bơi	<i>Thủy tức</i> – Cơ thể hình trụ – Có tua miệng	<i>Giun đất</i> – Cơ thể phân đốt – Có chân bên hoặc tiêu giảm	<i>Mực</i> – Vỏ đá vôi tiêu giảm hoặc mất – Cơ chân phát triển thành 8 hay 10 tua miệng	<i>Bọ hung</i> – Có 3 đôi chân – Thở bằng ống khí – Có cánh

II. Sự thích nghi của động vật không xương sống

- Nhờ sự thích nghi với điều kiện sống và môi trường khác nhau mà Chân khớp rất đa dạng về cấu tạo, môi trường sống và tập tính

III. Tầm quan trọng thực tiễn của động vật không xương sống

- Làm thực phẩm
- Có giá trị xuất khẩu
- Được chăn nuôi
- Có giá trị dinh dưỡng và chữa bệnh
- Làm hại cơ thể động vật và người
- Làm hại thực vật
- ...